

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính trên địa bàn xã Triệu Sơn năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Ủy ban nhân dân xã Triệu Sơn ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã Triệu Sơn năm 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Triệu Sơn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Chương trình hành động số 04-CTr/ĐU ngày 02/10/2025 về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Triệu Sơn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

2. Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội. Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

3. Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính trong từng lĩnh vực, các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; việc xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính gắn với ngành, lĩnh vực quản lý, có sự phân công rõ về nhiệm vụ và thời gian thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. Duy trì và nâng cao điểm số, thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số quốc gia (DTI) của xã năm 2026.

1.2. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế, đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được rà soát, hệ thống hóa đúng quy trình, quy định.

1.3. Bảo đảm 100% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp được giải quyết trước và đúng hạn; số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng chuyên môn UBND xã; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ; rút ngắn thời gian giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đối với những TTHC có thể rút ngắn được thời gian nhưng chưa được cắt giảm.

1.4. 100% cơ quan chuyên môn của xã được sắp xếp, kiện toàn đúng quy định; thực hiện việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo kế hoạch đề ra.

1.5. Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại UBND xã. Đẩy mạnh tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn.

1.6. 100% các văn bản, tài liệu của UBND xã (trừ văn bản mật) được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử.

1.7. Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ứng dụng và nhân rộng mô hình Robot thông minh tại các đơn vị thôn để hỗ trợ người dân thực hiện các giao dịch hành chính, thuận tiện cho người dân trong việc đi lại và giảm áp lực cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp.

2.1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật những vấn đề được luật, nghị quyết của Hội đồng giao (nếu có); kịp thời phát hiện bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành để kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới, đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật khi được UBND tỉnh, các cơ quan yêu cầu tham gia ý kiến.

c) Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên

kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của xã trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

d) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2026.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện công bố, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, xây dựng; nâng cao tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình; nâng cao tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực 2 tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.

c) Triển khai, nhân rộng mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: Hệ thống tổng đài hướng dẫn-giải đáp; dịch vụ bưu chính chuyển phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.

đ) Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

e) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

g) Triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính; Thường xuyên đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC.

h) Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, bằng nhiều kênh thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, giúp người dân nắm rõ các quy trình giải quyết TTHC và các tiện ích khi sử dụng DVC trực tuyến, góp phần thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị.

i) Ưu tiên bố trí nguồn lực và kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các bộ ngành gắn với việc thực hiện Đề án, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết TW 6 (khóa XII) của các cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt.

b) Thực hiện tốt các quy định về phân công, phân cấp các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền.

c) Nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước thông qua việc nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

d) Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục; phấn đấu nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đối với dịch vụ do các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp.

đ) Thực hiện việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo quy định.

e) Thực hiện tốt việc phối hợp trong công tác giữa các cấp, các ngành.

g) Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn UBND xã.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện các quy định về chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, công chức, viên chức, kể cả cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý; thực hiện cơ cấu công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với vị trí việc làm khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc.

b) Tổ chức triển khai đánh giá, xếp loại cán bộ CCVC hằng năm theo quy định.

c) Tiếp tục thực hiện quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức theo Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày

01/07/2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý công chức; Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

d) Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của xã theo đề án vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có phẩm chất đạo đức, đủ trình độ và năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy, trách nhiệm trong thi hành công vụ, phục vụ nhân dân.

đ) Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

e) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong UBND xã. Kịp thời xử lý nghiêm, thực hiện điều chuyển các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ gây phiền hà, sách nhiễu.

g) Chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng, đạo đức công vụ, các kiến thức bổ trợ khác cho lực lượng cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm, nhất là lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số...

h) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách tiền lương, đãi ngộ đối với công chức viên chức theo quy định của Nhà nước. Kịp thời khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời kỷ luật nghiêm đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

b) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

b) Rà soát, xây dựng, cập nhật, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, đặc biệt là tái cấu trúc, đổi mới mô hình, quy trình hoạt động kết hợp với áp dụng công nghệ số, dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh

tế - xã hội của xã.

c) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.

d) Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính (nhiệm vụ thường xuyên).

e) Tiếp tục thực hiện các tiện ích, đưa hệ thống Robot thông minh về các nhà văn hóa thôn nhằm hỗ trợ người dân giải quyết các TTHC.

g) Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND xã.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Phân công giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của tỉnh về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...

c) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung các nội dung về công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

(Phân công nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026 được bố trí trong dự toán hằng năm theo quy định.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại UBND xã.

b) Tham mưu triển khai, đánh giá, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại UBND xã; Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện.

c) Chủ trì triển khai nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 10/12/2026.

d) Tổng hợp tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của xã và kết quả thực hiện Kế hoạch này, trình UBND xã báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

e) Chủ trì triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã trước ngày 10/12/2026.

g) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kế hoạch này bằng các hình thức đa dạng, phong phú.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

a) Chủ trì triển khai nội dung cải cách thể chế; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa- Xã hội) trước ngày 10/12/2026.

b) Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa- Xã hội) trước ngày 10/12/2026.

3. Phòng Kinh tế: Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 05 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 10/12/2026.

4. Trung tâm cung ứng Dịch vụ công

Xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp. Tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện cải cách hành chính, nhất là việc giám sát, phản ánh về hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực và đánh giá chất lượng giải quyết TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã Triệu Sơn năm 2026. Yêu cầu các phòng, các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- TTr Đảng ủy, TTr HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn

PHỤ LỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CCHC NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Triệu Sơn)

Phụ lục số 01: Cải cách thể chế

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật khi được UBND tỉnh, các cơ quan yêu cầu tham gia ý kiến.	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản có liên quan. - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. 	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban của xã.	Báo cáo kết quả rà soát: thực hiện theo quy định về công tác thống kê, báo cáo của ngành Tư pháp
2.	Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật những vấn đề được luật, nghị quyết của Hội đồng giao (nếu có); thực hiện chế độ, chính sách sau sáp nhập đơn vị hành chính để kịp thời phát hiện bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành để kiến nghị hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới, đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình kinh tế - xã hội địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> - Các quyết định về sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản theo ngành, lĩnh vực của cơ quan có thẩm quyền. - Các quyết định về xử lý văn bản pháp luật. 	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban của xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên. - Báo cáo kết quả: quý IV/2026.
3.	Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật. Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật của tỉnh trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban của xã.	Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 11/2026.

4.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2026.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Văn phòng HĐND và UBND	- Các phòng, ban UBND xã. - Cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan.	Thường xuyên.
----	---	---------------------------------------	------------------------	--	---------------

Phụ lục số 02: Cải cách thủ tục hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Tiếp tục thực hiện công bố, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, TTHC nội bộ.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VHXX	Các phòng, ban chuyên môn UBND xã.	Thường xuyên
2.	Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; duy trì tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%, khắc phục tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, xây dựng; nâng cao tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình; nâng cao tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực 2 tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 50% trở lên.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hằng quý, năm.	Trung tâm PV HCC	Các phòng, ban chuyên môn UBND xã.	Thường xuyên.

3.	Tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”; triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân trong giao dịch, giải quyết TTHC, như: Hệ thống tổng đài hướng dẫn-giải đáp; dịch vụ bưu chính chuyên phát hồ sơ TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC trực tuyến kết hợp với áp dụng biên lai điện tử.	Báo cáo kết quả thực hiện.	UBND xã.	Các phòng chuyên môn có liên quan.	Thường xuyên.
4.	Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng, ban UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên
5.	Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ- TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Tổ công tác Đề án 06 - Các phòng, ban UBND xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - - Tổ chức thực hiện: Thường xuyên. - - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hằng tháng.

6.	Triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính; Thường xuyên đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Các phòng, ban UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên
7.	Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, bằng nhiều kênh thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, giúp người dân nắm rõ các quy trình giải quyết TTHC và các tiện ích khi sử dụng DVC trực tuyến, góp phần thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VHXXH	Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
8.	Ưu tiên bố trí nguồn lực và kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Các phòng, ban UBND xã.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

Phụ lục số 03: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Triển khai các quy định của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy	Báo cáo kết quả.	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn UBND xã.	Theo quy định của các cơ quan có thẩm quyền
2.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân công, phân cấp các lĩnh vực quản lý nhà nước.	Các quy định được ban hành	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn UBND xã.	Khi có yêu cầu
3.	Thực hiện việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn theo quy định.	Đề án trình cơ quan có thẩm quyền	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.
4.	Thực hiện tốt việc phối hợp trong công tác giữa các cấp, các ngành.	Báo cáo kết quả phối hợp	- Các cơ quan, đơn vị có liên quan - Các phòng chuyên môn UBND xã.	Phòng Văn hóa-Xã hội	Thường xuyên
5.	Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn	Kế hoạch kiểm tra Báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng chuyên môn	Định kỳ, đột xuất
6.	Chú trọng thực hiện đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc cấp xã.	Báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng chuyên môn UBND xã	Phòng Văn hóa-Xã hội; Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 12/2026.

Phụ lục số 04: Cải cách chế độ công vụ

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng, ban chuyên môn UBND xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Văn hóa-Xã hội	Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 12/2026.
2.	Thực hiện đúng quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức theo Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 01/07/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng và quản lý công chức; Nghị định số 179/2024/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của ĐCS, Nhà nước, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị- xã hội.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng, ban chuyên môn UBND xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Văn hóa-Xã hội	Thường xuyên
3.	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong UBND xã. Kịp thời xử lý nghiêm, thực hiện điều chuyển các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ gây phiền hà, sách nhiễu.	Kế hoạch thực hiện Báo cáo kết quả thực hiện.	- Các phòng, ban chuyên môn UBND xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Phòng Văn hóa-Xã hội	Thường xuyên

4.	<p>Chú trọng công tác bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng, đạo đức công vụ, các kiến thức bổ trợ khác cho lực lượng cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm, nhất là lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thực hiện. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<p>Phòng Văn hóa-Xã hội</p>	<p>Các phòng, ban chuyên môn UBND xã.</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện: Chậm nhất Quý I/2026.</p>
5.	<p>Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 154/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ về tinh giản biên chế.</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng, ban chuyên môn UBND xã. - Các đơn vị sự nghiệp công lập. 	<p>Phòng Văn hóa-Xã hội</p>	<p>Thường xuyên</p>

Phụ lục số 05: Cải cách tài chính công

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh. - Các đơn vị sự nghiệp công lập. 	Phòng Kinh tế.	Thường xuyên
2.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã Triệu Sơn năm 2026.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thực hiện. - Báo cáo, Tờ trình Ban Thường vụ Đảng ủy. - Báo cáo, Tờ trình HĐND tỉnh. 	Phòng Kinh tế.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công xã năm 2026: tháng 11/2026.

Phụ lục số 06: Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các kế hoạch, chương trình của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện 	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn UBND xã	Thường xuyên.
2.	Rà soát, xây dựng, cập nhật, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, đặc biệt là tái cấu trúc, đổi mới mô hình, quy trình hoạt động kết hợp với áp dụng công nghệ số, dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội của xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện 	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn UBND xã	Thường xuyên.
3.	Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm, các phần mềm dùng chung của tỉnh được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VHXXH	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên.
4.	Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định,	Báo cáo kết quả thực	Các phòng chuyên	Các cơ quan,	Thường xuyên.

	phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.	hiện	môn UBND xã.	đơn vị liên quan.	
5.	Tiếp tục thực hiện các tiện ích, đưa hệ thống Robot thông minh về các nhà văn hóa thôn nhằm hỗ trợ người dân giải quyết các TTHC.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn UBND xã	Thường xuyên.
6.	Tiếp tục duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện	Các phòng chuyên môn UBND xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Khẩn trương rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, phân công giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026. - Báo cáo kết quả thực hiện 	Các phòng, ban chuyên môn	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Văn hóa-Xã hội: theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026: trước ngày 10/01/2026. - Báo cáo kết quả thực hiện của UBND xã: Định kỳ hằng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
2	Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận phiên họp, công điện, chỉ thị...	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện 	Các phòng, ban chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản triển khai: ngay sau khi có chỉ đạo của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ. - Báo cáo kết quả thực hiện cùng báo cáo CCHC định kỳ hằng quý.
3	Đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã năm 2026.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tự chấm điểm cùng tài liệu kiểm chứng của UBND xã; - Báo cáo tổng hợp chỉ số cải cách hành chính xã. 	Cơ quan thực hiện tự đánh giá: - Các phòng chuyên môn	Phòng Văn hóa-Xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tự chấm điểm của các ngành chuyên môn UBND xã, quý IV/2026. - Báo cáo tổng hợp chỉ số cải cách hành chính toàn tỉnh: Quý I/2026.
	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung các nội dung về	Báo cáo kết quả thực hiện	- Phòng Văn hóa- Xã hội. - Trung tâm	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Báo cáo kết quả định kỳ hoặc đột xuất theo quy định

4	công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.		Cung ứng DVC		
5	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng tuyên truyền (nếu có). - Hợp đồng nhà in (tờ rơi, quảng cáo...) - Báo cáo kết quả thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng chuyên môn - Trung tâm cung ứng dịch vụ công. 	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng tuyên truyền: Trong năm 2026. - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hàng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
6	Triển khai các giải pháp, phương án hỗ trợ doanh nghiệp như: tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành, địa phương với doanh nghiệp; chương trình hỗ trợ pháp lý... để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đối thoại, hỗ trợ pháp lý. - Thông báo, báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng Kinh tế.	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng HĐND và UBND xã. - Các cơ quan liên quan. 	Định kỳ hàng quý